KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỐ 02-CTR/TU CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI NĂM 2017, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2018

Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng thăm mô hình trồng hoa công nghệ cao tại Hợp tác xã Đan Hoài, huyện Đan Phượng

Năm 2017, là năm thứ hai thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020". Ban chỉ đạo Chương trình 02 của Thành ủy, UBND Thành phố tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt các sở, ban, ngành Thành phố; Ban chỉ đạo các huyện, thị xã tập trung tổ chức triển khai thực hiện Chương trình 02-CTr/TU của Thành ủy, Kế hoạch số 188/KH-UBND của UBND Thành phố đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

1. Về Phát triển sản xuất nông nghiệp

Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2017 ước đạt 35.133 tỷ đồng (giá so sánh 2010) tăng 2,33% so với năm 2016 và ước đạt 43.110 tỷ đồng (giá thực tế), bằng 100% so với năm 2016. Về cơ cấu giá trị sản xuất: trồng trọt, lâm nghiệp 44,40%; chăn nuôi, thủy sản 52,56%; dịch vụ 3,04%. Giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn Thành phố đến nay đạt 25%, trong đó đối với lúa, ngô, rau, hoa, cây ăn quả, chè đạt 17,9%, chăn nuôi 33,5%, thủy sản 13%.

2. Kết quả xây dựng nông thôn mới

Năm 2017, thành phố Hà Nội được Thủ tướng Chính phủ công nhận thêm 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Như vậy, đến nay Thành phố đã có 04 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì và Hoài Đức, tăng 02 huyện so với năm 2016.

Về xây dựng xã nông thôn mới: Tính đến hết năm 2016, Hà Nội có 255/386 xã (chiếm 66,06%) được UBND Thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Đến nay, Tổ công tác giúp việc Hội đồng thẩm định Thành phố đã tiến hành thẩm định 45 xã/14 huyện, thị xã trong đó có 39 xã đủ điều kiện trình Hội đồng thẩm định xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017. Trong số 92 xã còn lại, có 61 xã đạt và cơ bản đạt từ 15-18 tiêu chí, còn 31 xã đạt và cơ bản đạt từ 10-14 tiêu chí.

3. Về nâng cao đời sống nông dân

Từ năm 2016, thực hiện Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện ban hành chuẩn nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình tiếp cận đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn giảm mạnh, từ 3,65% (năm 2016), giảm xuống còn 2,57% (cuối năm 2017), một số huyện có tỷ lệ hộ nghèo thấp là: Quốc Oai 0,48%, Gia Lâm 1,0%, Thanh Trì 1,41%, Đông Anh 1,57%...

Đời sống nông dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến hết năm 2017 đạt 38 triệu đồng/ người/năm. Trong đó một số địa phương có thu nhập cao như: Thạch Thất 52 triệu đồng/ người/năm, Đông Anh 47 triệu đồng/người năm, Hoài Đức 42,5 triệu đồng/người/năm,... Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nông dân có nhiều tiến bộ, 100% trạm y tế xã có bác sỹ công tác tại trạm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn toàn Thành phố đạt 86,06% (vượt 3,26% so với kế hoạch đề ra)... Trên 91% số hộ gia đình có vô tuyến truyền hình; 100% số xã có máy tính kết nối Internet; hầu hết các hộ có điện thoại.

4. Công tác dồn điền đổi thửa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp

Đến nay, toàn Thành phố đã thực hiện dồn điền, đổi thửa được 78.751,3/76.281,6 ha (đạt 103,2%), diện tích đất dôi dư sau dồn điền đổi thửa là 1.836,9 ha, tạo điều kiện cho các địa phương quy hoạch mở rộng các công trình phúc lợi, quy hoạch đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn lực thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Đến hết năm 2017 đã cấp được 616.241/622.861 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa đạt 98,94%, tăng 14.600 giấy chứng nhận so với năm 2016; một số địa phương đã hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ nông

dân như huyện Thường Tín, Phúc Thọ, Thanh Trì, Thạch Thất, Quốc Oai, Ứng Hòa, Hoài Đức, thị xã Sơn Tây.

5. Kết quả thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Đến nay, toàn Thành phố có 105 mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, trong đó các địa phương có nhiều mô hình như: Mê Linh 17 mô hình, Thường Tín 14 mô hình, Gia Lâm 13 mô hình, Thanh Oai có 9 mô hình, Phúc Thọ có 8 mô hình, Đông Anh có 8 mô hình,... Các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện nay tuy quy mô còn nhỏ, nhưng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với thực tế của Hà Nội và đang khẳng định được vị thế trong điều kiện hiện nay.

6. Kết quả thực hiện mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp

Việc tổ chức liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị có vai trò rất quan trọng quyết định tính bền vững trong sản xuất nông nghiệp. Kết quả đến nay toàn Thành phố có 71 mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp, trong đó các địa phương đã có nhiều mô hình liên kết như: Gia Lâm 15 mô hình, Đông Anh có 14 mô hình, Quốc Oai có 9 mô hình, Mỹ Đức có 6 mô hình, Thạch Thất có 5 mô hình,...

7. Kết quả hỗ trợ các huyện xây dựng nông thôn mới của các quận

Từ năm 2016 đến nay toàn bộ 12 quận thuộc Thành phố đã có văn bản hỗ trợ các huyện xây dựng nông thôn mới với tổng kinh phí là 228.544 triệu đồng.

8. Kết quả huy động vốn

Tổng kinh phí huy động thực hiện Chương trình số 02-CTr/TU giai đoạn 2016 - 2020 đến hết năm 2017 là 17.110.941 triệu đồng. Riêng năm 2017, tổng kinh phí huy động là 8.952.813 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Thành phố là 3.772.628 triệu đồng chiếm 42,2% ; trong đó: hỗ trợ trực tiếp: 1.806.128 triệu đồng, hỗ trợ theo chương trình lồng ghép là 1.966.500 triệu đồng.

- Ngân sách huyện: 4.173.861 triệu đồng chiếm 46,6%.

- Ngân sách xã 279.813 triệu đồng chiếm 3,1%.

- Vốn huy động ngoài ngân sách Nhà nước là 726.512 triệu đồng chiếm 8,1%; trong đó: Đóng góp của nhân dân (bằng ngày công lao động trực tiếp, hiến đất làm các công trình công cộng..) là 373.518 triệu đồng; vốn doanh nghiệp là 277.025 triệu đồng; vốn thực hiện xã hội hóa, ủng hộ tài trợ khác là 75.969 triệu đồng.

1. Mục tiêu

- Tập trung đưa ứng dụng khoa học công nghệ và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất như Chương trình nông nghiệp công nghệ cao trong phát triển sản xuất rau, hoa, cây ăn quả, sản xuất chè, phát triển chăn nuôi, thủy sản,... Tăng trưởng sản xuất nông nghiệp từ 2,0-2,5%.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới có thêm 26 xã; có thêm 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm 80 trường; tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch đô thị đạt 55%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 85,3%; Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày đạt 88%. Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ danh hiệu Làng văn hóa đạt 60,5%.

- Thu nhập bình quân dân cư nông thôn đạt 41 triệu/người/năm; tỷ lệ lao động nông nghiệp qua đào tạo đạt 62%; giảm tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn theo chuẩn mới đạt 2,11%.

2. Nhiệm vụ

Phát triển nông nghiệp

- Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp; sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao tạo ra sản phẩm sạch, chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Ưu tiên phát triển lúa hàng hóa chất lượng cao, rau an toàn, hoa cây cảnh, cây ăn quả; phát triển chăn nuôi gia súc và gia cầm, thủy sản bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên cơ sở hình thành các vùng sản xuất chuyên canh tập trung, quy mô lớn, phát triển bền vững.

- Hình thành các chuỗi liên kết, các nhãn mác, nhãn hiệu sản phẩm nông nghiệp, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ nông sản trên cơ sở phát triển mạnh các hình thức hợp tác, liên kết giữa hộ gia đình với các tổ chức tín dụng, tổ chức khoa học, công nghệ và doanh nghiệp trong chuỗi giá trị.

Xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục tập trung, tăng cường và đa dạng hóa phương pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm xây dựng nông thôn mới.

- Các xã cần xây dựng và thực hiện kế hoạch duy trì, phát triển các tiêu chí đã đạt đồng thời rà soát, điều chỉnh đề án xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 2072/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã chỉ đạo các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 tập trung quyết liệt xây dựng và hoàn thiện những tiêu chí còn chưa đạt, cơ bản đạt, phấn đấu năm 2018 có thêm tối thiểu 26 xã trên địa bàn Thành phố được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tập trung chỉ đạo 04 huyện Gia Lâm, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thạch Thất triển khai thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới và hoàn thiện hồ sơ trình Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng

nông thôn mới Trung ương xem xét trình Ban Chỉ đạo Trung ương công nhận huyện nông thôn mới trong năm 2018.

- Các quận tiếp tục nghiên cứu quan tâm hỗ trợ các huyện ngoại thành Hà Nội xây dựng nông thôn mới đặc biệt quan tâm các huyện phấn đấu hoàn thành huyện nông thôn mới năm 2017, 2018, 2019 và 2020.

- Tập trung tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa cho các hộ nông dân.

Nâng cao đời sống nông dân

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến công đào tạo nghề theo Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các Chương trình quốc gia về y tế, công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe, công tác phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, thực hiện tốt công tác tuyên truyền và truyền thông nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, nâng cao chất lượng dân số.

- Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng làng văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa, gia đình văn hóa gắn với việc xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh.

- Tăng cường công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình của Thành phố về xóa đói giảm nghèo, về giải quyết việc làm cho lao động ở nông thôn, về chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi...

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tiên tiến để tăng nhanh năng suất, hiệu quả của sản xuất nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nông dân;

- Phát triển và mở rộng các khu, cụm công nghiệp và làng nghề để giải quyết việc làm cho nông dân, thúc đẩy chuyển dịch lao động nông thôn;

- Phát triển hệ thống dịch vụ để từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng về nông nghiệp./.

Ban chỉ đạo Chương trình 02

TÁI CƠ CẤU NGÀNH SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT: XÁC ĐỊNH NHÓM SẢN PHẨM CHỦ LỰC VÀ VÙNG SẢN XUẤT

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức hội nghị xây dựng kế hoạch cơ cấu ngành nông nghiệp (lĩnh vực trồng trọt) giai đoạn 2018-2020. Tham dự hội nghị có đồng chí Nguyễn Thị Hồng - Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Theo báo cáo, trong năm 2017, tăng trưởng ngành nông nghiệp Hà Nội đạt 2%; tổng giá trị sản xuất nông lâm, thủy sản năm 2017 ước đạt 35.133 tỷ đồng (giá so sánh 2010) tăng 2,17% so với năm 2016. Về cơ cấu giá trị sản xuất: trồng trọt, lâm nghiệp 44,4%; chăn nuôi, thủy sản 52,56%; dịch vụ 3,04%. Đối với sản xuất trồng trọt, theo số liệu thống kê năm 2017 của Cục thống kê Hà Nội, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 271.161 ha giảm 3,83% so với năm 2016. Đã hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao thu nhập và đời sống nông dân, giá trị thu được có vườn đạt 1,5 tỷ đồng/ha.

Trong giai đoạn 2018-2020, cơ cấu lại sản xuất trồng trọt của Thành phố theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững dựa trên đổi mới quan hệ sản xuất; đẩy mạnh liên kết giữa sản xuất và thị trường. Tập trung phát triển kinh tế hợp tác và thu hút các thành phần kinh tế tham gia vào chuỗi giá trị trong sản xuất trồng trọt. Rà soát, xác định để phát triển nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh để quy hoạch và đầu tư theo hướng như sản phẩm chủ lực quốc gia theo quy mô cấp địa phương. Cơ cấu lại vùng sản xuất đến 2020. Sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, tập trung, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng Thủ đô, hướng tới xuất khẩu. Đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ và đổi mới quan hệ sản xuất làm động lực cho tăng trưởng. Huy động tài nguyên con người để tăng thu nhập, tạo tích lũy, phát triển nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội. Phấn đấu tốc độ tăng giá trị sản xuất trồng trọt khoảng 2,0-2,5%/năm; tốc độ tăng thu nhập trên 01 ha canh tác đạt khoảng 3%/năm.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên các diện tích sản xuất lúa hiệu quả thấp để gia tăng giá trị và hiệu quả sản xuất. Tốc độ chuyển đổi 1.500 ha/3 năm. Chú trọng vấn đề chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái, giảm phát thải trong sản xuất nông nghiệp.

Phát biểu tại hội nghị, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Thị Hồng đánh giá cao những ý kiến đóng góp của các đại biểu về kế hoạch tái cơ cấu sản xuất trồng trọt giai đoạn 2018-2020. Theo đồng chí Nguyễn Thị Hồng, cần xây dựng kế hoạch chi tiết tái cơ cấu sản xuất trồng trọt để xin ý kiến chỉ đạo trước khi phê duyệt và triển khai. Bên cạnh đó, cần đánh giá lại đề án tái cơ cấu của ngành để thấy được những khó khăn, vướng mắc, rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp thực hiện./.

Nguyễn Thúy

HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2018 VÀ TỔNG KẾT CÔNG TÁC THÚ Y NĂM 2017

Chi cục Thú y Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị đại biểu cán bộ công chức, viên chức và người lao động năm 2018; Tổng kết công tác thú y năm 2017. Tới dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Hoàng Thanh Vân – Cục trưởng Cục chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Năm 2017, Chi cục thú y Hà Nội đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện 6 đợt tổng vệ sinh tiêu độc. Công tác kiểm tra vệ sinh thú y động vật và sản phẩm động vật xuất, nhập vào các cơ sở sơ chế, chế biến được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Kiểm tra 56.850 lượt phương tiện vận chuyển. Thẩm định, kiểm tra và cấp mã số kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y cho 183 cơ sở có hoạt động kinh doanh giết mổ, sơ chế sản phẩm gia súc, gia cầm. Kiểm tra, đánh giá 87 cơ sở giết mổ, sơ chế, bảo quản, kinh doanh sản phẩm động vật. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho 58 cơ sở. Thực hiện ký cam kết với 39 cơ sở giết mổ động vật, sơ chế, bảo quản kinh doanh sản phẩm động vật bảo đảm an toàn thực phẩm.

Phát biểu tại Hội nghị, Cục trưởng Cục chăn nuôi Hoàng Thanh Vân đánh giá cao những kết quả mà Chi cục Thú y đã đạt được trong năm 2017. Đồng thời nhấn mạnh, trong thời gian tới Chi cục cần làm tốt công tác dự báo tình hình dịch bệnh, tổ chức tiêm phòng, kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, cơ sở giết mổ, chủ động phối hợp với Chi cục thú y các tỉnh lân cận để kiểm soát và phòng trừ dịch bệnh./.

Tiến Vũ

THU GIỮ 206 KG THỰC PHẨM KHÔNG AN TOÀN

Đoàn công tác liên ngành Thanh tra Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội và Đội 4, phòng Cảnh sát môi trường – Công an thành phố Hà Nội vừa kiểm tra đột xuất kho tập kết thực phẩm có địa chỉ tại ngõ 67, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm.

Tại đây, lực lượng chức năng phát hiện cơ sở này đang tập kết 206kg nầm lợn, nầm bò không rõ nguồn gốc chuẩn bị đi tiêu thụ. Số nầm này được đóng gói trong các túi nilon, trên bao bì bên ngoài dán nhãn 25kg/bao, kèm theo là chữ Trung Quốc.

Chủ cơ sở cho biết thường thu mua nầm tại các lò giết mổ hoặc của các thương lái với giá khoảng 4 – 5 nghìn đồng/kg, bán ra khoảng 70 nghìn đồng/kg. Sau khi thu mua về, chủ cơ sở này sẽ cho vào tủ đông lạnh rồi giao bán cho nhiều nhà hàng, quán ăn, chủ yếu là quán ăn có món nướng, lẩu trên địa bàn thành phố.

Tại thời điểm kiểm tra, chủ cơ sở không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ cũng như chứng nhận về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đoàn liên ngành đã lập biên bản thu giữ toàn bộ số nầm lợn để xử lý theo quy định của pháp luật./.

Huy Hoàng

QUY TRÌNH KỸ THUẬT TẠM THỜI TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY MÍT NA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. Giới thiệu giống mít na

Mít na là giống mít quý được tuyển chọn từ tập đoàn giống mít tại một số vùng bán sơn địa thuộc Thành phố Hà Nội. Cây mít na có bộ rễ ăn khá sâu, chống hạn tốt, chịu lạnh khá, không kén đất trồng, thích hợp với vùng có khí hậu nhiệt đới và cận nhiệt đới ẩm ướt.

Mít Na bắt đầu nở hoa từ tháng 1, nở rộ tháng 2 và kết thúc nở hoa tháng 8. (hoa nở rải rác trong các tháng 3, 4, 5, 6 và 7). Thời gian chín của mít Na tập trung tháng 6-7 và kết thúc chín vào tháng 12 hàng năm.

Quả mít na hình cầu, khi chưa chín có màu xanh, khi chín có màu vàng. Khối lượng trung bình quả 4 - 7 kg. Màu múi vàng tươi, cấu trúc múi mềm, ráo, có vị ngọt thơm đặc trưng, hàm lượng Brix đạt 20-23%.

II. Kỹ thuật canh tác

1. Thời vụ trồng

Trồng vào đầu mùa mưa hàng năm, từ tháng 5 đến tháng 7 dương lịch. Nếu chủ động nguồn nước tưới có thể trồng sớm hơn, thậm chí trồng quanh năm.

2. Cây giống

Cây con được sản xuất bằng phương pháp ghép từ cây ưu tú mít na được Sở nông nghiệp và PTNT Hà Nội công nhận. Tiêu chuẩn cây Mít na có đường kính gốc 0,8 - 1,5 cm, cao 35 - 60 cm, cây sinh trưởng khỏe, không nhiễm sâu bệnh. Trước khi trồng 2 tuần ngừng bón phân, giảm tưới nước, phun thuốc trừ rệp bằng Polytrin 440EC, Supracid 40EC, Dầu khoáng D-C Tron plus.

3. Kỹ thuật trồng

a. Mật độ và khoảng cách: Khoảng cách trồng: 8m x 8m, tương ứng mật độ: 200 cây/ha, kích thước hố 60 x 60 x 60 cm;

b. Phân bón (tính cho 1 hố): 60 kg phân chuồng + 1, 0 kg Lân supe + 0,3 kg Kalisulfat + 0,5 kg vôi bột.

c. Kỹ thuật khác: Tiến hành tương tự phương thức canh tác của địa phương

4) Chăm sóc

*** Thời kỳ kiến thiết cơ bản**

- Làm cỏ, xới xáo, tưới tiêu:

Sau khi trồng mới tiến hành che phủ gốc bằng xác hữu cơ có sẵn tại địa phương để hạn chế cỏ dại, chống xói mòn vào mùa mưa và giữ ẩm cho cây vào mùa khô. Tháng đầu tiên sau khi trồng nếu khô hạn phải tưới thường xuyên 2-3 ngày/lần. Sau đó có thể tưới 4-5 ngày/lần. Từ năm thứ hai tưới kết hợp với bón phân hay vào những tháng khô hạn. Định kỳ làm cỏ xung quanh gốc, cuốc xới chăm sóc mỗi năm 3 lần, năm đầu tiên cách gốc 0,4m, năm thứ hai cách 0,6m. Từ năm thứ 3 chỉ làm cỏ xung quanh gốc hoặc cuốc rẫy cỏ theo hàng khi cần thiết.

- Lượng phân bón:

*** Thời kỳ kiến thiết cơ bản:**

Năm	Phân chuồng (kg)	Phân NPK (g/cây)			
		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
1	8	40	60	80	100
2	15	120	140	160	180
3	25	250	150	150	300
4	35	350	200	200	400

*** Thời kỳ kinh doanh**

a. Lượng phân bón: Lượng phân bón cần cho một cây gồm: 60kg phân hữu cơ + 2,5 kg đạm Ure + 3,5 kg lân Super + 1,6 kg Kali (KCl hoặc K2SO4).

b. Thời điểm bón: Sau thu hoạch vụ chính bón 100% p ân chuồng + 50% N + 50% P2O5 + 25% K2O. Bón thúc hoa, nuôi quả chia ba lần: (1) 1/2 P2O5 + 1/4 K2O trước ra hoa vụ chính 15-20 ngày (cuối tháng 12), (2) 1/4 N + 1/4 K2O giai đoạn nuôi quả vụ chính (cuối tháng 3, đầu tháng 4), (3) 1/4N + 1/4 K2O giai đoạn nuôi quả vụ phụ (cuối tháng 1 đầu tháng 2).

c. Cách bón: Đào rãnh quanh tán gốc, trộn và rải đều phân quanh rãnh, lấp đất kín hoặc có thể vãi quanh tán, dùng cào lấp phân, nếu khô hạn sau khi bón phân cần tưới nước hoặc hoà vào nước để tưới. Bổ sung thêm dinh dưỡng qua lá khi cần thiết cho cây bằng cách phun phân bón lá Komix 3 đợt: (i) Trước khi xuất hiện hoa 15-20 ngày, (ii) Sau thời gian hoa nở rộ 10 ngày và (iii) Sau đợt 2 khoảng 10 ngày.

d. Phòng trừ sâu bệnh hại

▪ Rệp muội đen:

Triệu chứng: rệp gây hại lá non, quả non làm lá quăn queo, cây chậm lớn, quả dị hình và kèm theo là nấm đốm bồ hóng tấn công làm giảm khả năng quang hợp của cây và quả mẫu mã không

đẹp.

Biện pháp phòng trừ: Bón phân cân đối, tưới nước hợp lý, chăm sóc cho cây ra lộc tập trung. Cắt tỉa cành, điều khiển các đợt lộc ra tập trung để hạn chế sự phát triển và gây hại của rệp muội. Dùng thuốc có hoạt chất Thiamethoxam (Actara 25WG, Fortaras 25WG,…),hoạt chất Abamectin (Kuraba 3.6EC, Vertimec 1.8EC, Reasgant 2WG, Song Mã 24,5EC, Soka 24.5EC, Abatox 1.8EC,…), hoặc Regent 800 WG nồng độ 0,15%, phun 1-2 lần ở thời kỳ lộc non.

▪ Sâu đục quả:

Triệu chứng: Sâu thường gây hại ở các phần tiếp giáp giữa các quả mít hoặc giữa quả tiếp giáp với thân, bên ngoài vết đục có phân thải ra màu nâu đen, quả bị hại sẽ hỏng hoặc bị rụng sớm, làm giảm chất lượng và sản lượng mít.

Biện pháp phòng trừ: Vệ sinh vườn, thu gom những quả bị nhiễm đem tiêu huỷ. Phun thuốc gồm các loại như: Success 25 EC, Biobit 32FC.

▪ Ruồi đục quả:

Triệu chứng: ruồi thường gây hại khi quả mít gần chín đến chin, trên quả mít có những đốm thối nâu, có nhiều chất nhựa đục chảy ra trên quả, ngay nơi bị hại thịt quả mềm nhũn, dòi tạo những lổ nhỏ trên quả. Dòi gây hại tạo điều kiện các vi sinh vật khác bội nhiễm nên làm quả mau thối hỏng.

Biện pháp phòng trừ: Cắt tỉa cành rậm rạp, thu nhặt những quả bị ruồi gây hại và tiêu hủy quả. Hạn chế trồng những cây có đồng ký chủ (Ổi, đu đủ, mận); sử dụng phân bón hợp lý theo quy trình. Nếu vụ trước tỷ lệ gây hại cao thì cần xới xáo đất, xử lý thuốc BVTV gốc lân xung quanh gốc cây để tiêu diệt nguồn nhộng của ruồi đục quả. Sử dụng chất hấp dẫn ruồi đực như Methyl eugenol (Flykil 95EC, Vizubon - P) hoặc phun bả Protein thành từng đốm nhỏ trên tán cây; có thể phun Ento - Pro 150SL để diệt ruồi trưởng thành.

▪ Bệnh thối gốc, chảy nhựa thân (Phytophthora sp.)

Triệu chứng: Bệnh xảy ra trên các vườn mít quá ẩm ướt và có nhiều loại sâu hại chích hút nhựa cây. Bệnh xuất hiện ở vùng gốc có nhiều vết loét, nước dịch từ bên trong chảy rỉ ra, vỏ vùng gốc bị thối từng mảng to, bề mặt lớp gỗ ẩm ướt và thâm đen. Lá vàng, rụng và cây chết.

Biện pháp phòng trừ:

+ Biện pháp canh tác: Vườn cây thoát nước tốt để tránh bộ rễ bị nhiễm nấm Phytophthora sp.

+ Biện pháp sinh học: Sử dụng phân hữu cơ vi sinh, phân hữu cơ ủ hoai mục kết hợp với chế phẩm Trichoderma

+ Biện pháp hoá học: Khi cần thiết sử dụng Mataxyl 500WP kết hợp với quét dung dịch Bordeux 1% lên thân để phòng trừ bệnh. Sử dụng Alliette 80WP để phun lá và thân cây.

5. Kỹ thuật thu hoạch và bảo quản

Thu hoạch khi vỏ quả chuyển sang màu vàng, quả mít có mùi thơm nhẹ, gai nở đều, bề mặt quả tương đối nhẵn, thời vụ thu hoạch vụ chính thường vào tháng 6-7, phụ phụ vào tháng 1-3. Khi thu hoạch dùng dao, kéo cắt ngang cuống quả, tránh va chạm, trầy xước và tiếp xúc với đất. Thu hoạch đúng độ chín, sau khi thu hái 2-4 ngày mít sẽ tự chín ở nhiệt độ bình thường. Sau khi thu hoạch cần bảo quản mít ở nơi thoáng, không để quả tiếp xúc trực tiếp với đất./.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

KỸ THUẬT CHĂN NUÔI BÊ SAU CAI SỮA

Giai đoạn bê con từ 7 - 12 tháng tuổi là giai đoạn khủng hoảng dinh dưỡng của bê vì nguồn sữa mẹ bị cắt hoàn toàn, khả năng tận dụng thức ăn thô xanh của bê còn hạn chế do khu hệ vi sinh vật dạ cỏ phát triển chưa hoàn chỉnh. Vì vậy, trong giai đoạn này cần cung cấp cho bê thức ăn đủ về số lượng và chất lượng nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của stress và tạo điều kiện cho bê phát triển tốt trong giai đoạn sau.

* Tiêu chuẩn và khẩu phần ăn

Trong thời kỳ này bê có thể sử dụng được thức ăn thô xanh, nên tốt nhất là chăn thả trên bãi chăn, đồng cỏ. Việc chăn thả như vậy giúp khai thác tối ưu đồng cỏ và giúp bê có điều kiện tốt để vận động và phát triển cơ thể. Khẩu phần cỏ xanh hàng ngày của bê cần đảm bảo đủ 15 kg/con/ngày (lúc đạt 7 tháng tuổi), 20 kg khi 12 tháng tuổi), lượng thức ăn tinh từ 1 - 2 kg/con/ngày.

Với điều kiện nuôi dưỡng như vậy nếu thấy bê không tăng trọng hoặc tăng trọng chậm, lông xù xì cần tiến hành kiểm tra phân để tìm trứng giun sán. Trường hợp có giun sán, tiến hành tẩy. Nếu không có giun sán thì tăng thêm 0,5 - 1 kg rỉ mật hoặc bột sắn. Trong điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng tốt bê 15 - 20 tháng tuổi có thể đạt 65 - 70% khối lượng cơ thể gia súc trưởng thành.

* Chăm sóc và quản lý

Phân đàn: dựa vào độ tuổi, thể trọng, tình hình sức khỏe và tính biệt (phải nuôi tách riêng bê đực và bê cái).

Vận động: Nếu bê nuôi nhốt thì hàng ngày phải cho vận động trong thời gian 4 - 6 giờ. Trong thời gian này kết hợp cho bê ăn cỏ khô và các thức ăn khô khác ngay trên bãi vận động.

Huấn luyện: bê đực làm giống tập cho nhảy giá và phối giống./.

TT (Nguồn TTKNQG)

KỸ THUẬT CHE PHỦ NILON CHỐNG RÉT CHO MẠ XUÂN

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Trung ương, vụ Xuân năm 2018 sẽ xuất hiện các đợt rét đậm, rét hại tập trung trong tháng 1 và tháng 2. Trong những ngày rét đậm, rét hại nếu che được nilon, nhiệt độ bên trong luống mạ sẽ luôn cao hơn nhiệt độ bên ngoài khoảng 3 – 40C, giúp cho cây mạ có điều kiện thuận lợi để sinh trưởng. Trước tình hình đó, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn hướng dẫn kỹ thuật che phủ nilon cho mạ vụ Xuân 2018.

Theo đó, cần chuẩn bị nguyên vật liệu làm vòm: Tre, nứa cật vót mỏng, hoặc dây thép phi 6-8 làm khung vòm che. Nilon màu trắng, mỏng, dai, không bị rách thủng, không sử dụng loại nilon màu sẽ làm cho mạ thiếu ánh sáng, sinh trưởng kém, dễ bị nấm bệnh hại.

Về kỹ thuật làm vòm nilon: Dùng dây thép phi 6-8 hoặc thanh tre, nứa cật vót mỏng có chiều rộng từ 1- 2 cm, dài 2 – 2,2 m đủ làm khung cho luống mạ rộng 1,2 m, cao 0,4 – 0,7 m, cứ 1,5 – 1,7 m chiều dài luống cắm 1 thanh làm vòm khung. Sau đó, lấy 1 thanh tre hoặc dây thép dài buộc liên kết các vòm ở phần đỉnh, hai bên hông khung cũng được buộc liên kết bằng thanh dài hoặc nối dây mềm làm toàn bộ khung có kết cấu vững chắc, gặp gió bấc mạnh cũng không bị gẫy đổ.

Dùng nilon màu trắng, mỏng, dai, không bị rách thủng trùm kín luống mạ trên khung vòm; Nilon được kéo lợp kín cả hai đầu vòm, hai bên mép nilon được đè chèn bằng bùn ở hai bên rãnh luống tạo thành một buồng kín trong vòng 1 tuần đầu.

Trong thời gian che nilon cho mạ, nếu gặp trời nồm, nhiệt độ ngoài trời tăng đột ngột trên 250C, cần phải mở hai đầu nilon vào ban ngày để thoát hơi nước, tránh cho mạ bị cháy xém do nhiệt độ tăng cao đột ngột, nếu đêm giá lạnh lại tiếp tục đậy nilon lại. Luôn giữ ẩm trên bề mặt luống để cây mạ khỏe, trẻ và ra nhiều ngạnh trê. Trước khi cấy 2 – 3 ngày nên mở dần nilon để cho mạ làm quen với nhiệt độ môi trường bên ngoài, hạn chế mạ bị sốc nhiệt khi đem ra cấy.

Những lưu ý khi che nilon không đúng cách:

- Nếu che nilon không đúng cách như dùng nilon màu, làm cho cây mạ thiếu ánh sáng, sinh trưởng kém…; mạ yếu dễ bị nấm bệnh gây hại. Che nilon rách, thủng sẽ thoát nhiệt bên trong luống mạ ra môi trường bên ngoài, làm cân bằng nhiệt độ trong và ngoài ni lon, không có tác dụng chống rét cho mạ.

- Nếu che nilon dạng "bệt" như trải chiếu trên bề mặt luống mạ, gặp rét đậm, rét hại đọng sương trên bề mặt nilon bị trũng, nước sương giá lạnh sẽ làm mạ bị héo chết loang lổ, lá mạ sinh trưởng lướt, yếu. Khi trời ấm, nhiệt độ ngoài trời trên 250C, ngọn lá mạ sẽ bị cháy vàng úa do nhiệt độ tăng cao đột ngột.

Áp dụng kỹ thuật ngâm ủ hạt giống, gieo, chăm sóc và bảo vệ mạ đúng cách sẽ đảm bảo có đủ mạ chất lượng tốt, đảm bảo cấy được trong khung thời vụ tốt nhất và cơ cấu giống theo đúng kế hoạch là tiền đề để sản xuất vụ Xuân 2018 thắng lợi./.

NT (TH)

TỔ CHỨC PHỤC VỤ TẾT NGUYÊN ĐÁN MẬU TUẤT NĂM 2018

Sở Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành công văn về việc tổ chức phục vụ Tết nguyên đán Mậu Tuất năm 2018. Theo đó, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT yêu cầu trưởng các phòng chức năng, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

Phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND Thành phố Hà Nội và các cấp, các ngành về việc triển khai kế hoạch phục vụ các hoạt động trước, trong và sau Tết

nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm trước, trong và sau tết, cụ thể như sau:

Phối hợp với các quận, huyện, thị xã chỉ đạo và tuyên truyền, vận động nhân dân tập trung sản xuất vụ xuân 2018 đảm bảo thời vụ; Tổ chức rà soát, kiểm tra việc chuẩn bị các loại vật tư nông nghiệp, đặc biệt là giống cây trồng, vật nuôi; Chủ động điều tiết nước, bơm nước đổ ải đảm bảo đủ nước làm đất và gieo cấy kịp thời vụ; Chuẩn bị các biện pháp phòng, chống rét, dịch bệnh cho mạ và lúa sau khi cấy. Tập trung chỉ đạo sản xuất lương thực, thực phẩm, rau đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm để phục vụ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong dịp Tết nguyên đán.

Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các nội dung đảm bảo thực hiện lễ phát động "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả. Phối hợp với các địa phương bố trí lực lượng thường trực phòng chống cháy rừng ngay từ đầu năm, phân công trực 24/24 giờ, đảm bảo trong thời gian Tết nguyên đán trên địa bàn Thành phố không xảy ra cháy rừng và chặt phá rừng trái phép.

Chủ động phối hợp với Sở Y tế, Sở Công thương, Công an Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân, vi phạm các quy định về giết mổ, vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Mậu Tuất năm 2018.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và các quận, huyện, thị xã triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh và phòng chống rét cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản. Tổ chức trực 24/24 giờ để phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để các ổ dịch phát sinh, không để dịch bệnh lây lan, bùng phát.

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự; bảo vệ cơ quan, đơn vị an toàn, tuyệt đối. Phân công lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị thường trực trong thời gian nghỉ Tết để xử lý kịp thời các tình huống xảy ra./.

NT (TH)

TẬP TRUNG LẤY NƯỚC ĐỔ ẢI VỤ ĐÔNG XUÂN 2017 - 2018

Tổng cục Thủy lợi – Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa có công điện hỏa tốc về việc chuẩn bị lấy nước đợt 1 phục vụ gieo cấy lúa vụ đông xuân 2017-2018, khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc bộ. Vừa qua, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã tăng cường phát điện để nâng mực nước tại trạm thủy văn Hà Nội lên +2,2m lúc 0h ngày 16/01/2018.

Để đảm bảo đủ nước phục vụ gieo cấy và tận dụng tối đa nguồn nước bổ sung từ các hồ chứa thủy điện, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phố chỉ đạo, hoàn thành việc khơi thông dòng chảy trên hệ thống dẫn nước; kiểm tra máy bơm, lắp đặt bổ sung các trạm bơm, máy bơm dã chiến, phương tiện lấy nước để sẵn sàng vận hành khi nguồn nước đảm bảo;

Công điện cũng yêu cầu các địa phương triển khai lấy nước, trữ nước vào hệ thống, đưa nước lên ruộng để phục vụ làm đất và gieo cấy, đặc biệt ưu tiên cấp nước cho các vùng khó khăn về nguồn nước; lấy nước để thau rửa hệ thống thủy lợi. Chỉ vận hành công trình để cấp nước cho sản xuất nông nghiệp khi chất lượng nguồn nước bảo đảm theo quy định hiện hành;

Bố trí nhân lực trực tại công trình đầu mối 24/24 giờ trong thời gian vận hành lấy nước; thường xuyên kiểm tra các bờ vùng, bờ thửa để quản lý chặt chẽ nguồn nước, không để rò rỉ gây lãng phí;.../.

TT (Nguồn Báo NNVN)

HỖ TRỢ 1.630 TỶ ĐỒNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT Ở CÁC HUYỆN, XÃ NGHÈO

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, năm 2017, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, Bộ đã xây dựng kế hoạch phân bổ vốn trung hạn cho các tiểu dự án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất. Kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2017 là 1.630 tỷ đồng.

Trong đó hỗ trợ huyện nghèo, xã bãi ngang ven biển, hải đảo 790 tỷ đồng; các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Chương trình 135 là 740 tỷ đồng; các xã ngoài chương trình 135 và chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh bền vững đối với 61 huyện nghèo thực hiện theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ là 100 tỷ đồng.

Ngoài ra, Bộ Nông nghiệp & PTNT chỉ đạo triển khai xây dựng 10 mô hình phát triển sản xuất với tổng kinh phí 3 tỷ đồng ở một số địa phương. Hiện đã tiến hành nghiệm thu, dự kiến, các tháng đầu năm 2018 tổ chức đánh giá hiệu quả và nhân rộng mô hình ở các địa phương./.

NB (Theo HNM)

HÀ NỘI: TỔ CHỨC 2 ĐỢT TỔNG VỆ SINH, TIÊU ĐỘC KHỬ TRÙNG TRƯỚC VÀ SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN 2018

Chi cục Thú y Hà Nội vừa ban hành Công văn số 02/TY-DT về tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường đợt trước Tết (đợt 1) và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất (đợt 2) năm 2018. Theo thông báo của Cục Thú y, năm 2017: có 22 tỉnh có dịch Cúm gia cầm, 07 tỉnh có dịch lở mồm long móng trên đàn gia súc. Mặt khác, thời tiết biến đổi thất thường, lạnh ẩm, rét đậm, rét hại, kéo theo mưa lũ, mưa phùn độ ẩm môi trường cao... Đồng thời, vào dịp cuối năm việc kinh doanh buôn bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm tăng cao để phục vụ Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội... Với những điều kiện trên sẽ tạo thuận lợi cho các mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm bùng phát, lây lan gây thành dịch lớn nếu công tác phòng, chống dịch không được thực hiện đồng bộ nghiêm ngặt.

Để chủ động phòng, chống và ngăn chặn dịch bệnh tái phát, tiêu diệt các tác nhân gây bệnh nguy hiểm cho đàn gia súc, gia cầm và môi trường trên địa bàn Thành phố. Chi cục Thú y Hà Nội triển khai 02 đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường trước và sau Tết Nguyên đán như sau:

Đợt 1: Từ ngày 26/01/2018 đến ngày 05/02/2018 (Trước tết Nguyên đán), (từ ngày 10/12 âm lịch đến ngày 20/12 âm lịch).

Đợt 2: Từ ngày 26/02/2018 đến ngày 06/03/2018 (sau Tết Nguyên đán), (từ ngày 11 tháng Giêng âm lịch đến ngày 20 tháng Giêng âm lịch).

Đối tượng: Vệ sinh, tiêu độc (VSTĐ) khử trùng môi trường tại nơi có nguy cơ tiềm ẩn mầm bệnh cao như: khu chăn nuôi, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, chợ, ổ dịch cũ, nơi nguy cơ cao, nơi tập trung gia súc, gia cầm; Nơi thu gom rác thải, chất thải trong khu dân cư, bãi rác nơi công cộng; Các ổ dịch cũ như Tai xanh, lở mồm long móng gia súc, Cúm gia cầm và Dại chó mèo; Đường làng, ngõ xóm sử dụng vôi bột bằng nguồn kinh phí địa phương; Trại chăn nuôi tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm, các cơ sở giết mổ, các trang trại chăn nuôi thuộc Công ty liên doanh, quốc doanh tự chủ hóa chất để vệ sinh tiêu độc.

Để đợt VSTĐ, khử trùng có hiệu quả, đảm bảo kỹ thuật và đúng tiến độ về thời gian, Chi cục Thú y Hà Nội đề nghị UBND các quận, huyện và thị xã: Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tổ chức đợt tổng VSTĐ theo đúng yêu cầu kỹ thuật của cơ quan Thú y; Chỉ đạo các Ban ngành đoàn thể phối hợp với Trạm thú y đôn đốc kiểm tra công tác VSTĐ tại các xã, phường và thị trấn; Chỉ đạo đài truyền thanh thông tin tuyên truyền, phát động đợt tổng VSTĐ. Đồng thời, chỉ đạo phòng Tài Nguyên và Môi trườnng phòng Kinh tế, phòng Tài chính quận, huyện, thị xã phối hợp với Trạm thú y để tổ chức tiêu hủy vỏ lọ hóa chất theo đúng quy định. Hỗ trợ kinh phí tổ chức, công cho người phun thuốc và các chi phí phục vụ cho công tác vệ sinh tiêu độc theo quy định./.

TT (TH)

QUẬN NAM TỪ LIÊM: THỰC HIỆN NGHIÊM KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG TRONG BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM

"Rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả", "một việc - một đầu mối xuyên suốt" là nội dung chỉ đạo xuyên suốt trong Kế hoạch số 20/KH-UBND của UBND quận Nam Từ Liêm về triển khai đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quận năm 2018.

Theo kế hoạch, năm 2018, quận Nam Từ Liêm phấn đấu có 100% cán bộ làm công tác quản lý về chất lượng vật tư, an toàn thực phẩm (ATTP) nông nghiệp của quận, phường được tập huấn nghiệp vụ quản lý, được cập nhật kiến thức về quản lý, chuyên môn kỹ thuật về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông nghiệp, trong đó 90% có kiến thức thực hành đúng về quản lý ATTP. Phấn đấu 70% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng quản lý của cấp quận được tập huấn, phổ biến kiến thức nông, lâm, thủy sản và có kiến thức thực hành đúng về chất lượng, ATTP.

Bên cạnh đó, 100% các vụ việc không đảm bảo ATTP nông, lâm, thủy sản được điều tra và xử lý kịp thời. 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn được thống kê, rà soát. 100% các cơ sở đã thống kê được kiểm tra, đánh giá, phân loại. 100% các cơ sở đạt loại A, B được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Các cơ sở xếp loại C được quản lý chặt chẽ để khắc phục các sai phạm, xử phạt hành chính nghiêm minh, bao gồm việc đình chỉ, chấm dứt hoạt động kinh doanh nếu cơ sở không khắc phục các điều kiện vi phạm theo quy định. Triển khai ký cam kết sản xuất đảm bảo ATTP đối với 100% các hộ chăn nuôi, trồng rau, cây ăn quả, sản phẩm nông sản khác thuộc diện phải ký cam kết.

Để hoàn thành chỉ tiêu trên, quận Nam Từ Liêm đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp bảo đảm thực hiện "Rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả", "một việc - một đầu mối xuyên suốt". Theo đó, cùng với công tác thông tin, giáo dục truyền thông ATTP, quận rất chú trọng đến công tác chỉ đạo, tăng cường năng lực quản lý nhà nước và thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng nông sản, ATTP./.

TT (Nguồn Cổng GTĐT Hà Nội)

ĐỊA CHỈ XANH

ĐỊA CHỈ KẾT NỐI TIN CẬY CHO NGƯỜI SẢN XUẤT - THỰC PHẨM AN TOÀN CHO NGƯỜI DÂN THỦ ĐÔ

Trung tâm phân phối Nông sản Thực phẩm an toàn Việt Nam là mô hình đầu tiên tại Việt Nam tổ chức hình thức liên kết tiên tiến hiện đại giữa nhà sản xuất, doanh nghiệp phân phối và người tiêu dùng có sự giám sát quản lý chất lượng của đơn vị quản lý nhà nước. Đây là địa chỉ kết nối tin cậy cho nhà sản xuất, kênh phân phối và người tiêu dùng. Tại đây đã có sự tham gia hội tụ của hàng trăm nhà sản xuất uy tín trong cả nước với các sản phẩm vùng miền đậm sắc tinh hoa Việt.

Thấu hiểu những khó khăn của các đơn vị sản xuất đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ khi tiếp cận thị trường Hà Nội tìm đầu ra cho sản phẩm như: Khó tiếp cận với hệ thống kênh bán lẻ và người tiêu dùng; Thiếu thông tin về nhu cầu thị trường; Chi phí tự làm thị trường lớn; Không nắm vững yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm khi đưa ra thị trường; Công tác truyền thông, quảng bá thiếu chuyên nghiệp và tốn chi phí; Thiếu điểm giới thiệu sản phẩm thường xuyên... Công ty Cổ phần Trung tâm phân phối Nông sản Thực phẩm an toàn Việt Nam tổ chức nhiều hoạt động dịch vụ hỗ trợ nhà sản xuất như: Gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm; Kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm; Tổ chức sự kiện kết nối giao thương; Phân phối sản phẩm...

Bên cạnh đó Công ty còn thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo tập huấn kỹ năng xúc tiến thương mại tại Trung tâm cho đơn vị sản xuất, kênh phân phối, kênh bán lẻ, cán bộ làm công tác xúc tiến thương mại nông nghiệp trong cơ quan nhà nước. Nội dung trang bị những kỹ năng về: Bán hàng, tư vấn khách hàng; Thương mại điện tử; Xây dựng thương hiệu; Phát triển thị trường; Đàm phán khách hàng... Chương trình được các chuyên gia giàu kinh nghiệm thực tế truyền đạt,

đảm bảo trong thời gian ngắn học viên có thể thông thạo các kỹ năng phục vụ công việc.

Với các hoạt động kết nối từ sản xuất đến các doanh nghiệp tiêu thụ, kênh phân phối và người tiêu dùng, Trung tâm đã bố trí 3 khu vực riêng biệt gồm: Khu trưng bày giới thiệu và bán lẻ các đặc sản vùng miền với trên 50 gian hàng, khu bán buôn nông sản thực phẩm an toàn, Khu tổ chức sự kiện kết nối giao thương giữa người sản xuất, kênh phân phối và người tiêu dùng. Tại Khu trưng bày giới thiệu và bán lẻ các đặc sản vùng miền, thường xuyên có mặt của gần 1.000 chủng loại sản phẩm tiêu biểu đến từ khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước. Các sản phẩm giới thiệu và bán tại đây được lựa chọn và kiểm soát nghiệm ngặt trước khi cung cấp phục vụ người tiêu dùng.

Khách hàng, doanh nghiệp có nhu cầu liên kết tiêu thụ sản phẩm vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Trung tâm phân phối Nông sản Thực phẩm an toàn Việt Nam

Đại diện: Ông Đỗ Hoàng Thạch – Giám đốc điều hành

Địa chỉ: Tầng 1, Khu Triển lãm Nông nghiệp, số 489 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Email: trungtamthucphamsach@gmail.com

ĐT: 024.3999.3211; 0987805006

Thanh Tuyền

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

THS. NGUYỄN NGỌC SƠN - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THÚ Y HÀ NỘI

Câu hỏi:

Các biện pháp chủ động phòng chống chủng Cúm gia cầm?

Trả lời:

Để chủ động phòng chống dịch cúm gia cầm, người chăn nuôi cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

- Phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin: tiêm tại trang trại, cơ sở nuôi gia cầm tập trung, đàn gia cầm nuôi nhỏ lẻ trong các hộ gia đình,khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương xác định.

- Làm tốt công tác kiểm dịch động vật, ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập vào khu vực chăn nuôi.

-Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi; định kỳ phun tiêu độc khử trùng chuồng trại (1-2 lần/tuần) bằng các loại hoá chất như Chloramin B, Benkocid, Iodine,...có thể dùng vôi bột rắc xung quanh khu vực chuồng nuôi. Thu gom chất độn chuồng, chất thải chăn nuôi để ủ phân theo phương pháp nhiệt sinh học hoặc xử lý chất thải bằng đệm lót sinh học nhằm tiêu diệt mầm bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Sau mỗi đợt chăn nuôi phải vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và để trống chuồng 2-3 tuần nhằm phá vỡ vòng luân chuyển của mầm bệnh.

Chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý đàn gia cầm:

Thức ăn cho gia cầm phải được nhập từ cơ sở có uy tín, đảm bảo an toàn dịch bệnh. Không sử dụng thức ăn ẩm mốc, kém chất lượng, từ vùng có dịch bệnh hoặc từ cơ sở không rõ nguồn gốc;

Nước uống cho gia cầm phải đảm bảo sạch sẽ, nếu sử dụng nguồn nước ao hồ tự nhiên, nước giếng phải khử trùng bằng hoá chất Cloramin B;

Bổ sung khoáng chất, vitamin, chất điện giải để chống stress cho gia cầm khi thời tiết thay đổi đột ngột, sau khi vận chuyển hoặc khi chủng vắc xin;

Thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh dịch của đàn gia cầm. Khi có gia cầm ốm hoặc chết phải cách ly ngay khỏi đàn để hạn chế bệnh dịch lây lan và báo cho cán bộ thú y./

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

BA VÌ: LÀM GIÀU TỪ CÂY CÔNG TRÌNH, CÂY BÓNG MÁT

Được sự giới thiệu của một số người bạn và sự chỉ dẫn nhiệt tình của bà con nông dân thôn Duyên Yết, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, chúng tôi đã dễ dàng tìm đến được Mô hình trồng Măng tây xanh đem lại hiệu quả kinh tế cao của chị Phan Thị Điệu, một xã viên Hợp tác xã Phú Thái, xã Hồng Thái. Và khi đứng trước gần 2ha măng tây, nghe chị Điệu say sưa nói về cây măng tây, hiệu quả kinh tế của mô hình trồng măng tây xanh của gia đình chị mà chúng tôi không khỏi thán

phục trước tư duy, "trình độ làm nông nghiệp" của người phụ nữ ngoài ngũ tuần này.

Sinh năm 1961, sau nhiều năm lăn lộn kiếm tiền bằng các nghề: Kinh doanh tạp hóa, buôn bán vật liệu xây dựng... nhưng việc kinh doanh ngày một khó khăn nên đến tháng 9 năm 2013 chị Điệu quyết định quay về làm nông nghiệp. Quyết định được đưa ra nhanh chóng, thế nhưng khi bước vào chị mới thấy nó gian nan và khó khăn cũng không kém những nghề trước đây của chị; Hàng loạt câu hỏi được đặt ra: Trồng cây gì, nuôi con gì, chăm sóc, thu hoạch ra sao, hiệu quả kinh tế như thế nào?... Lúc đầu chị cũng "lung lay" lắm, nhưng nhờ "bản lĩnh" có được của nhiều năm buôn bán, kinh doanh chị đã nhanh chóng vạch ra được hướng đi Đã từ nhiều năm nay, thôn An Hòa (xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì) luôn là địa chỉ tin cậy đối với nhiều công ty, các hộ dân có nhu cầu về cây bóng mát, cây công trình.

Theo chân đồng chí Ngô Gia Huệ, Chủ tịch Hội Nông dân xã Tản Lĩnh chúng tôi đến với địa chỉ chuyên cung cấp cây giống, cây bóng mát Huy Veo ở An Hòa (xã Tản Lĩnh) của ông Nguyễn Văn Veo. Là người sống trên địa bàn xã Tản Lĩnh, là khu vực có nhiều cây xanh, cây bóng mát to, nhiều hộ muốn chặt bỏ để trồng cỏ nuôi bò sữa, thấy những cây xoài, sấu, vú sữa, hoa sữa, bằng lăng, cau vua… các hộ dân chặt đi chỉ để làm củi ông đã quyết định mua về. Ông Veo cho biết, trong những năm qua nhu cầu sử dụng cây bóng mát, cây công trình ở khu vực các cơ quan công sở, trường học, khu du lịch, các công trình là rất nhiều vì vậy ông đã có ý định phát triển nghề trồng cây bóng mát, cây công trình.

Từ việc thuê người đánh bầu trồng tại vườn nhà mình, ông Veo đã luôn chăm sóc tốt các cây này. Trong quá trình thuê người đánh về, ông Veo luôn trực tiếp cùng với thợ đánh làm sao đảm bảo để cây dễ sống. Bởi vậy ông đã tích cực tìm hiểu sách báo về đặc điểm của từng loại cây, đặc biệt là sự phát triển của bộ rễ cây, cây nào rễ chùm, cây nào rễ cọc để từ đó hướng dẫn thợ đánh. Sau khi cây được đánh về và trồng tại vườn, đối với mỗi gốc cây, ông luôn đảm bảo cây đủ ẩm để sống, chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh cho cây để cây có thể phát triển tốt.

Để đủ nguồn cung cấp cho thị trường, ông Veo còn liên tục mua cây tại các tỉnh như Sơn La, Hòa Bình về trồng tại vườn và cung cấp cho thị trường. Ngoài nguồn cung đó, trên diện tích 1 ha của mình, ông trồng thường xuyên cây bóng mát và cây công trình từ 300 đến 500 cây. Các loại cây bóng mát rất phong phú đủ chủng loại như cây xoài, vú sữa, cây cau vua, xấu, phượng, đa…phục vụ nhu cầu của đông đảo nhu cầu của khách. Thường mỗi cây bóng mát ông mua theo tuổi khoảng 1 triệu đến 2 triệu đồng. Ông cho biết, mỗi năm vườn cây của gia đình ông xuất khoảng 150 đến 200 cây bóng mát các loại, trừ chi phí cũng cho thu lãi mỗi năm 100 đến 200 triệu đồng.

Là tỷ phú cũng nhờ chuyên cung cấp cây bóng mát, cây công trình, anh Nguyễn Tiến Tuấn (thôn An Hòa) cho biết, hàng chục năm qua, anh luôn liên kết với đội ngũ những người cung cấp cây bóng mát ở nhiều tỉnh khác nhau. Đó là cây vú sữa ở tỉnh Thanh Hóa, cây xoài, cây mít, cây bơ… ở Phú Thọ và Sơn La. Tùy theo cây lâu năm hay cây có đường kính nhỏ, ít năm thì giá trị cũng khác nhau, cây thường có giá trị từ 3 triệu đồng đến 10 triệu đồng hoặc hơn. Anh Tuấn cũng cho biết, sau khi thương lượng với nguồn cung cấp, việc đánh cây và quấn cây để cây sống khỏe khi di chuyển về cũng không khó khăn, bởi tỷ lệ cây chết cũng chỉ dưới 5%. Ngoài các loại cây to, gia đình anh còn trồng các cây bóng mát để phục vụ cho các nhà dân, khu biệt thự, khu du lịch… với đầy đủ chủng loại. Thu nhập từ cây công trình, cây bóng mát mỗi năm trừ chi phí đạt từ 200 triệu đồng đến 300 triệu đồng.

Ở An Hòa hiện nay có 20 hộ chuyên về cây bóng mát, cây công trình, thị trường tiêu thụ không chỉ ở Hà Nội mà rất nhiều tỉnh lân cận. Các hộ kinh doanh và trồng cây đã liên kết với nhau, tạo nên sự phát triển bền vững cho nghề này./.

Hồng Đạt

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, theo nhận định của thương lái do nhu cầu tiêu dùng cuối năm tăng cao song thị trường lúa gạo vẫn đảm bảo được nguồn cung nên giá bán các mặt hàng lúa gạo cũng không có biến động mạnh. Một số mặt hàng gạo như: Gạo khang dân, gạo Xi dẻo, Bắc thơm số 7 giá bán vẫn giữ ổn định. Cụ thể gạo Xi dẻo có giá từ 12.500 – 13.500đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 giá bán dạo động từ 14.000 – 15.500 đ/kg; tuy nhiên một số mặt hàng gạo đặc sảm, gạo nếp (các loại) và các mặt hàng nông sản như nấm, mộc nhĩ, măng, miến,...lại tăng nhẹ do thị hiếu tiêu dung tăng. Gạo tám Điện Biên giá từ 19.000 – 22.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng dao động từ 25.000 đ/kg - 27.000 đ/kg (tăng khoảng 1.000 đ/kg so với tháng trước); đậu xanh có vỏ giá phổ biến ở mức 45.000 – 48.000đ/kg, đậu xanh tách vỏ có giá từ 55.000 – 60.000 đ/kg, lạc nhân 50.000 - 55.000 đ/kg, mộc nhĩ giá từ 140.000 – 160.000 đ/kg, Miến dong có giá từ 70.000 – 80.000 đ/kg,..

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Hiện nay, giá lợn hơi xuất chuồng đã chững lại, thậm chí có ngày giảm giá so với tuần trước, giá bán trên thị trường đang dao động từ 34.000 – 35.000đ/kg. Theo nhận định của các thương lái, giá lợn hơi từ nay đến Tết Nguyên đán sẽ còn biến động. Trong khi đó giá mặt hàng thịt lợn tại các chợ nhìn chung ổn định; thịt lợn ba chỉ có giá từ 70.000 – 80.000 đ/kg, thịt lợn mông sấn giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg; Thịt bò giá bán phổ biến ở mức từ 220.000 - 260.000 đ/kg; gà ta hơi giá tăng nhẹ dao động từ 100.000 - 115.000 đ/kg, vịt hơi giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg; Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng thủy, hải sản giữ ổn đinh: Cá trắm (loại 2kg) có giá từ 65.000 – 70.000 đ/kg, cá chép giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg, tôm đồng có giá từ 180.000 - 220.000 đ/kg; ngao 18.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, thời tiết rét đậm kéo dài song nguồn cung của mặt hàng rau, củ, quả được đảm bảo nên giá bán các mặt hàng rau xanh giữ ổn định. Rau cải ngọt, cải chíp,..có giá dao động từ 15.000 – 18.000 đ/kg, rau muống 4.000 – 6.000 đ/mớ, bắp cải giá 9.000 – 12.000 đ/kg, su hào có giá 4.000 – 5.000 đ/củ, cà chua giá dao động từ 18.000 - 20.000 đ/kg, súp lơ giá từ 10.000 – 11.000đ/cây. Đối với các mặt hàng trái cây có giá như sau: Xoài cát chu có giá từ 35.000 – 40.000 đ/kg, Cam Cao Phong giá từ 30.000 – 40.000đ/kg, Vú sữa giá 45.000 – 55.000 đ/kg, cam đường Canh giá 40.000 – 50.000 đ/kg, Ổi giá từ 15.000- 20.000 đ/kg, bưởi Diễn giá từ 30.000 – 35.0000 đ/quả,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay, giá bán các mặt hàng vật tư nông nghiệp giữ ổn định. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 8.700 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.100 – 4.500 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

NB (TH)

* Thị trường thế giới

INDONESIA SẼ NHẬP 500.000 TẤN GẠO CỦA VIỆT NAM VÀ THÁI LAN

Bộ trưởng Bộ Thương mại Indonesia, Enggartiasto Lukita ngày 12/01/2018 cho biết chính phủ nước này sẽ nhập khẩu 500.000 tấn gạo bổ sung vào nguồn cung nội địa nhằm kiềm chế giá gạo tăng tại thị trường trong nước. Dự kiến số gạo trên sẽ được nhập từ Việt Nam và Thái Lan và là loại gạo chất lượng cao để không làm ảnh hưởng tới nông dân và tình hình sản xuất lúa gạo trong nước vốn sản xuất loại gạo bình thường.

Hiện dự trữ gạo của Indonesia ở mức 950.000 tấn nhưng phần lớn là gạo chất lượng thấp (dùng để trợ cấp cho người nghèo), trong khi lượng gạo dự trữ cho mục đích thương mại chỉ có 11.000 tấn. Bộ trưởng Lukita cho biết thêm, việc nhập khẩu gạo sẽ được tiến hành vào cuối tháng 01/2018 cho đến khi thu hoạch mùa vụ vào thời gian tháng hai và tháng 3/2018. Chính phủ Indonesia có kế hoạch bán số gạo kể trên với mức giá trung bình mà không tính đến mức giá nhập khẩu.

Trước đó, Phó Tổng thống Jusuf Kalla cũng đã từng yêu cầu Cơ quan Hậu cần quốc gia Indonesia (BULOG) cân nhắc việc nhập khẩu gạo để giảm giá gạo trong nước.

Theo Trung tâm Thông tin giá lương thực Chiến lược Quốc gia Indonesia (PIHPSN), hiện nay giá gạo trung bình tại nước này đang ở mức 14.100 rupiah/kg (tương đương 1 USD). Mức giá giữa các vùng khác nhau tại quốc đảo có mức chênh lệch, Tây Papua có giá gạo cao nhất (14.250 rupiah/kg) và giá gạo thấp nhất ở Tây Nusa Tanggara, hơn 9.700 rupiah/kg./.

TT (Nguồn TTXVN)

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 1 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên -Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	6.500	6.800	6.700	7.000	8.000	7.000	7.000		7.000	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	11.000	12.500		12.500		11.500	11.000	12.500	11.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	15.000	15.000	16.000	14.000	15.500	16.500	17.500	15.000	16.000
4	Gạo Xi dẻo	loại 1	12.000	13.000	13.000	12.500	13.000	13.000	13.000	13.000	12.500	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	17.000	16.000	16.000		16.000		19.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	17.500	16.500	16.500		17.000	18.500	13.5000	16.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	19.000	18.000	17.000	22.000	19.200		18.500	19.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	26.000	25.500	23.000	27.000	26.000	28.000	30.000	28.000	25.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		30.000			30.000	33.000	30.000	35.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1	25.000	25.000			23.000	22.000	25.000	35.000	22.000	22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1		45.000	45.000	40.000	50.000	40.000	52.000		44.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1		55.000	45.000	50.000	50.000	55.000	50.000	50.000	48.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	42.000	50.000	40.000	40.000	50.000	40.000	48.000		42.000	40.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	7.200	8.500	8.000	8.700	9.000	8.000	10.000	10.000	9.000	9.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đlý)	loại 1	4.000	5.500	5.000	4.100	4.000	4.600	5.000	5.500	4.500	4.500
16	Kali	loại 1		9.000	8.500	10.500	9.000	9.000	10.000		10.000	10.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	3.500	5.000	3.500	3.800	4.000	3.800	4.500	4.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 1 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên -Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	33.000		33.000	33.000	33.000	32.000		34.000		34.000
2	Thịt lợn mông sấn	loại 1	60.000	60.000		70.000	68.000	55.000		70.000	75.000	65.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	70.000	70.000	70.000	80.000	75.000	70.000	80.000	75.000	75.000	70.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	70.000	75.000	65.000	80.000	75.000	70.000	75.000	65.000	70.000	70.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	240.000	250.000	250.000	280.000	220.000	280.000	260.000	220.000	250.000
6	Thịt bò mông	loại 1	220.000	260.000	240.000	240.000	250.000	210.000	250.000	250.000	230.000	220.000
7	Gà ta hơi	loại 1	90.000	115.000	95.000	110.000	120.000	110.000	110.000	120.000	110.000	110.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	105.000	125.000	110.000	140.000	150.000	170.000	160.000	140.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1		45.000		40.000	40.000		50.000		45.000	45.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		55.000	55.000	60.000	65.000	50.000	65.000	65.000	70.000	65.000
11	Vịt hơi	loại 1	36.000	45.000	38.000	38.000	36.000		55.000	55.000	50.000	50.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	50.000	55.000	65.000	55.000	68.000		75.000	70.000	70.000	70.000
13	Ngan hơi	loại 1	50.000	60.000	52.000	40.000	45.000	50.000	65.000	60.000	55.000	55.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	70.000	80.000	60.000	80.000	65.000	80.000	75.000	75.000	75.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	60.000	60.000	55.000	70.000	55.000	60.000	58.000	75.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000		55.000	70.000	60.000	70.000	85.000	75.000	65.000
17	Cá quả	loại 1	90.000	150.000		130.000	120.000	100.000	110.000	140.000	100.000	100.000
18	Ngao	loại 1	20.000	18.000	16.000	15.000	20.000	14.000	20.000	17.000	20.000	18.000
19	Tôm sú	loại 1		480.000	400.000	400.000	550.000	400.000	300.000	380.000	350.000	380.000
20	Tôm đồng	loại 1	150.000	200.000	200.000	150.000	200.000	180.000	200.000	200.000	250.000	200.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 1 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên -Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tó - Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam Canh	loại 1		50.000	50.000	35.000	40.000	30.000	55.000	35.000	45.000	40.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	12.000	18.000	16.000	17.000	15.000	14.000	20.000	20.000	17.000	17.000
3	Cam Cao Phong	loại 1		40.000	35.000	30.000	35.000	30.000	45.000	35.000	35.000	40.000
4	Xoài cát chu	loại 1	35.000	50.000	40.000	30.000	30.000	30.000	45.000	40.000	40.000	40.000
5	Ổi	loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	25.000	20.000
6	Táo ta	loại 1		35.000	30.000	30.000	30.000		40.000	30.000	30.000	35.000
7	Đu đủ	loại 1	20.000	20.000	15.000		15.000	15.000		20.000	20.000	20.000
8	Vú sữa	loại 1		60.000	50.000		50.000	50.000	60.000	50.000	50.000	55.000
9	Bưởi Diễn	loại 1	30.000	35.000	25.000	30.000		28.000		30.000		35.000
10	Thanh long	loại 1		35.000	25.000	33.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	35.000
11	Cà chua	loại 1	12.000	18.000	16.000	15.000	12.000	15.000	20.000	15.000	18.000	18.000
12	Bí đao	loại 1	13.000	15.000	15.000	12.000		18.000	15.000	15.000	12.000	15.000
13	Khoai tây	loại 1	12.000	17.000		15.000	17.000	14.000	16.000	15.000	12.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	15.000	18.000	15.000	18.000	15.000	18.000	15.000	15.000	18.000
15	Súp lơ (cây)	loại 1	9.000	9.000	10.000	9.000	10.000	9.000	11.000	9.000	9.000	10.000
16	Bắp cải	loại 1	8.000	10.000	9.000	10.000	11.000	7.000	10.000	10.000	10.000	8.000
17	Su hào(củ)	loại 1	5.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000
18	Rau cải xoong (mớ)	loại 1	5.000	6.000	6.000	5.000	6.000	5.000	7.000	6.000		6.000
19	Rau cần (mớ)	loại 1	5.500	6.000	6.000	5.000	8.000	5.000			5.000	5.500
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	3.000	4.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	25.000	25.000	25.000	35.000	25.000	25.000	25.000	35.000	35.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.500	4.000	3.000	4.000	5.000	3.000	4.000	5.000	5.000	6.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN,THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 16 tháng 1 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	6.700	7.000	7.500
2	Gạo Xi dẻo	loại 1	12.500	12.000	12.500
3	Đậu tương	loại 1	28.000	27.000	27.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	58.000	56.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	45.000	48.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	75.000	72.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	35.000	33.000	34.000
8	Thịt mông sấn	loại 1	75.000	65.000	70.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	72.000	70.000	72.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	95.000	95.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	75.000	72.000	72.000
12	Vịt hơi	loại 1	50.000	40.000	44.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	240.000	240.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	3.000	3.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.500	6.500	6.000
16	Tôm sú	loại 1	460.000	470.000	460.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	90.000	90.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 16 tháng 1 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	17.000	15.000	15.000
2	Bưởi da xanh	loại 1	85.000	80.000	85.000
3	Cam Hà Giang	loại 1	40.000	35.000	40.000
4	Táo TQ	loại 1	35.000	30.000	30.000
5	Thanh long	loại 1	35.000	30.000	30.000
6	Cà rốt	loại 1	25.000	25.000	25.000
7	Hành tây	loại 1	23.000	22.000	23.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	14.000	14.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	15.000	17.000
10	Rau cải cúc (mớ)	loại 1	4.000	3.000	4.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Cải thảo	loại 1	13.000	12.000	13.000
14	Súp lơ trắng	loại 1	9.000	7.000	8.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	65.000	65.000
16	Bí đỏ	loại 1	15.000	15.000	15.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã nông nghiệp Đa Phúc Đại diện: Ông Đào Văn Khuê - Giám đốc	Thôn Đa Phúc, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội ĐT: 0983.065886	Chuyên sản xuất rau các loại: Cải mèo, su hào, súp lơ, cải bắp, rau muống, xà lách, cà chua, cà tím, bầu, rau bí, cải ngọt, cải ngồng, cải xanh, cải cúc, cải bó xôi, cải chíp, rau ngót... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0032 ngày 13/12/2016.
2	Hợp tác xã rau quả sạch Chúc Sơn Đại diện: Ông Bùi Minh Thái – Giám đốc	Thôn Giáp Ngọ, Thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội ĐT: 0975.655507	Chuyên sản xuất rau các loại: Cải bắp, rau cải (họ thập tự) cà rốt, cải bó xôi, củ cải, cà chua, rau muống, mướp đắng, su hào... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-13-03-01-0065 ngày 21/02/2017.
3	Cửa hàng vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Thiệu	Tổ 5, Phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội ĐT: 0963.105161 0942.655813 0984.217801	Chuyên sản xuất rau các loại: Rau ngót, rau muống, cải bắp, cải ngồng, cải xanh, cải ngọt, cà chua... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0039 ngày 26/12/2016.
4	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thái Lai Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Thi – Giám đốc	Thôn Thái Lai, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, TP Hà Nội ĐT: 0979.777442	Chuyên sản xuất rau các loại: su hào, súp lơ, cải bắp, rau muống, xà lách, cà chua, cải ngọt, cải ngồng, cải xanh, cải cúc, cải bó xôi, cải chíp, rau ngót và hành thơm... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0030 ngày 12/12/2016.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH thực phẩm lý tưởng Việt Nam Đại diện: Bà Vũ Hoài Thu – Giám đốc	Số 46 Tăng Bạt Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội Showroom: 59 Hàng Chuối, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội ĐT: 0989.669523	Nấm Lý tưởng Việt là thương hiệu Nấm tươi, Nấm sạch, được trồng tại Việt Nam có nguồn gốc rõ ràng, được nuôi trồng từ các nhà máy, nông trại Việt Nam, được chứng nhận đủ điều kiện VSATTP, chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng với gần 20 loại nấm tươi được cung cấp hàng ngày thông qua các siêu thị, kênh phân phối, cửa hàng rau, thực phẩm sạch trên địa bàn Hà Nội và các siêu thị lớn ở các tỉnh miền Bắc.
2	Công ty Cổ phần ông già IKA Đại diện: Ông Vũ Ngọc Minh – Giám đốc	VPGD: Số 132 phố Yên Bái 2, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội CSSX: 773 Nguyễn Khoái, Thanh Trì, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội ĐT: 0243.9877303 0942.338088	Công ty chuyên chế biến, sản xuất và kinh doanh thực phẩm đồ nguội như: xúc xích hun khói, thịt lợn, thịt gà, thịt bò hun khói... Tiêu chí định hướng và phát triển của Công ty là mang đến cho Khách hàng những sản phẩm là thực phẩm đã qua chế biến, có giá trị dinh dưỡng cao, ngon sạch và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
3	Công ty CP chế biến nông lâm sản Tâm Thái Đại diện: Ông Đỗ Xuân Thản – Giám đốc	Thôn Văn Thượng, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội ĐT: 0243.9503512	Công ty thu mua các sản phẩm măng Tre, Vầu, Trúc, Luồng, Mai... được khai thác tự nhiên từ rừng Tây Bắc để chế biến các loại măng khô, măng dầm ớt, măng thái lát... Đến nay, công ty đã quy hoạch được các vùng rừng nguyên liệu có chất lượng măng tốt và chế biến ra hơn 10 loại sản phẩm về măng. Công ty đã chế biến thành công sản phẩm măng tươi đóng gói không dùng hoá chất và sử dụng công nghệ sạch để làm ra các sản phẩm măng thơm ngon, giòn, ngọt một cách tự nhiên, được người tiêu dùng rất tín nhiệm, sản phẩm bđảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
4	Công ty Cổ phần Nấm Việt Đại diện: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh – Giám đốc	Số 31, ngõ 169 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội ĐT: 0973.118968 0943.344744 0122.8838686	Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các loại nấm tươi đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, sản phẩm được tiêu thụ tại các cửa hàng, kênh phân phối, siêu thị trên địa bàn TP Hà Nội và các tỉnh, thành trên cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng trái cây nhập khẩu Gold Fruit Đại diện: Bà Hà Thanh Bình – Chủ cửa hàng	CS1: Số 29 Tô Hiệu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội CS2: 74 Quán Sứ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội ĐT: 0946.979977	Cửa hàng chuyên kinh doanh các loại trái cây nhập khẩu và đặc sản vùng miền trong cả nước, các loại trái cây tại cửa hàng đều có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng.
2	Công ty TNHH Truyền Thông và Thương Mại Bảo Sơn (Thực phẩm sạch TOPGREEN) Đại diện: Bà Hoàng Thanh Tuyến – Giám đốc	CH1: 53 Xuân La, quận- Tây Hồ, TP Hà Nội ĐT: 0968.358090 CH 2: Số 10 ngõ 191/2 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội ĐT: 0963.836259 CH 3: Số 76 Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, TP Hà Nội ĐT: 097.11.66246 CH 4: Số 4 Trúc Khê, quận- Đống Đa, TP Hà Nội ĐT: 0969.986259	Công ty hoạt động kinh doanh bán lẻ hàng tiêu dùng với các sản phẩm nông sản, thực phẩm, trái cây đa dạng nhiều chủng loại đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Công ty có nhu cầu lien kết tiêu thụ sản phẩm về nông sản rau, củ, quả, sản phẩm thủy hải sản chăn nuôi, sản phẩm chế biến yêu cầu đạt vệ sinh an toàn thực phẩm và các sản phẩm làng nghề truyền thống của địa phương với yêu cầu các sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng và có chứng nhận chất lượng vệ sinh an toàn.
3	Thực phẩm an toàn ECO FOODS Đại diện: Bà Nguyễn Thanh Huyền – Quản lý cửa hàng	Số 30 Ngụy Như Kon Tum, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội ĐT: 0936.099655	Cửa hàng chuyên kinh doanh các loại thực phẩm an toàn, thực phẩm hữu cơ, đặc sản vùng miền như: Rau, củ, quả tươi sạch các loại, thịt lợn, gà, bò, thủy hải sản, trái cây nhập khẩu và trái cây trong nước... các sản phẩm đều có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo tươi, ngon chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh sản xuất và chế biến nông nghiệp Sáu Hào Đại diện: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Chủ cơ sở	Tổ 1, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội ĐT: 0986.503668	Chuyên sản xuất rau các loại: Cải ngọt, cải canh, cải bó xôi, su hào, súp lơ, bắp cải, rau muống, rau ngót, mùng tơi, cà chua, dưa chuột, đậu côve, quả mướp, quả bầu, quả bí… Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0034 ngày 13/12/2016.
2	Trang trại rau an toàn Mỹ Đức Đại diện: Ông Nguyễn Danh Cường – Chủ trang trại	Thôn 9, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội ĐT: 02433.506686	Chuyên sản xuất rau, quả các loại: cà chua, cải bắp, su hào, súp lơ, rau cải các loại, dưa chuột, rau dền, rau ngót, rau mồng tơi, bí xanh, bí đỏ, cà rốt, mướp, đậu cove... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0041 ngày 29/3/2017.
3	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Việt Doanh Đại diện: Ông Phan Văn Hùng – Giám đốc	Thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội ĐT: 0978.056695	Chuyên sản xuất rau, quả các loại: Quả táo, quả ổi, súp lơ, ớt ngọt, quả bưởi Diễn, cà chua... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0040 ngày 19/01/2017.
4	Hợp tác xã Khải Hưng Đại diện: Ông Lê Trọng Ngát – Giám đốc	Thôn Tắng My, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, TP Hà Nội ĐT: 02439582168 0988681817	Chuyên sản xuất rau các loại: rau cải các loại, rau muống, mồng tơi, rau dền... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, mã số VietGAP-TT-15-03-01-0029 ngày 12/12/2016.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty Cổ phần thực phẩm Trường Hảo Đại diện: Bà Đinh Thị Quỳnh Trang – Giám đốc	Số 50, ngõ 210 Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội Showroom: Số 91 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP Hà Nội ĐT: 02437.419666 0912.120990	Công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thực phẩm, chủ yếu là hàng nông sản dựa trên nguồn nguyên liệu của VIệt Nam như các loại trà, hạt điều, mứt trái cây... Mục tiêu mang đến cho khách hàng những sản phẩm tinh khiết với chất lượng tốt nhất. Xuất khẩu và giới thiệu đến bạn bè quốc tế các sản vật nông nghiệp Việt Nam. Sản phẩm đảm bảo 100% được sản xuất từ nguồn nguyên liệu sạch và tốt nhất. Không sử dụng bất kỳ loại hóa chất nào.
2	Cơ sở sản xuất kẹo lạc giòn Thu Hà Đại diện: Bà Nguyễn Thu Hà – Chủ cơ sở	Nhà 19L, ngách 74 ngõ Thịnh Hào 1, phố Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa, TP Hà Nội ĐT: 024.22185860 0904.121928	Sản xuất và kinh doanh kẹo lạc đặc sản Hà Nội với nguyên liệu sạch không sử dụng chất bảo quản, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
3	Công ty TNHH thịt bò khô Xuân Hương Đại diện: Ông Lê Thanh Hùng – Giám đốc	Số 48B, Ngõ 554, Đường Trường Chinh, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội ĐT: 0968.318765	Sản xuất và kinh doanh các loại hạt sấy khô và các loại thịt sấy khô với nguyên liệu sạch không sử dụng chất bảo quản, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
4	Công ty Cổ phần thực phẩm làng Việt xanh Đại diện: Ông Lê Văn Phúc – Giám đốc	Số 6, tổ 24B, Phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội ĐT: 0904.217731	Công ty chuyên sản xuất các loại Các loại giò chả truyền thống chất lượng cao gồm: giò lụa, giò bò; giò gà, giò tai, giò xào, giò sống, chả nạc, chả quế, chả bò, chả cốm, nem chua… đảm bảo chất lượng, sử dụng các nguyên liệu chọn lọc chất lượng cao từ các nhà cung cấp uy tín, tuyệt đối không sử dụng hàn the và phụ gia không thuộc danh mục cho phép của cơ quan ATVSTP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Liên nhóm sản xuất rau hữu cơ Lương Sơn Đại diện: Bà Hoàng Thức – Nhóm trưởng	Thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình ĐT: 0164.2319868 0218.3604574 0218.3604575	Chuyên sản xuất và kinh doanh các loại rau, củ, quả hữu cơ đảm bảo chất lượng sản phẩm đã được cấp giấy chứng nhận PGS số 226-GCN/PGS ngày 30/9/2016 bởi Ban điều phối PGS Việt Nam.
2	Công ty Cổ phần nông sản thực phẩm Hải Dương Xanh Đại diện: Ông Bùi Xuân Niên – Giám đốc	Thôn Tông Phố, Xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương ĐT: 0903.297611	Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các loại nông sản khô như: các loại đậu, lạc, bún, miến, phở khô, nấm khô...cho tất cả các hệ thống siêu thị, cửa hàng, kênh phân phối trong cả nước. Sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.
3	Công ty CP thương mại và dịch vụ Bình Liêu Đại diện: Ông La Tiến Hùng – Giám đốc	Khu Bình Quyền, Thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh ĐT: 0912.401334 0203.3876069	Miến dong là một sản phẩm truyền thống đặc trưng của bà con dân tộc huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Miến được sản xuất hoàn toàn từ củ dong riềng - Cây dong riềng được trồng trên những thửa nương, rẫy và ruộng bậc thang vùng đất Bình Liêu từ tháng 3 đến tháng 11 hàng năm. Sản phẩm Miến dong Bình Liêu đã được đóng gói, có tem nhãn mác cẩn thận có đầy đủ thông tin về thành phần dinh dưỡng, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, sản phẩm đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu.
4	HTX Tuấn Dũng Đại diện: Ông Thèn Văn Hải – Giám đốc	Tổ 2, Thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang ĐT: 02193.871098 0915.842046	Mật ong Bạc Hà Mèo Vạc là sản phẩm quý hiếm chỉ có vụ hoa Bạc Hà duy nhất vào tháng 10 đến tháng 12 hàng năm. Mật ong Bạc Hà được người Mông sản xuất theo phương pháp truyền thống, chủ yếu lấy từ hoa bạc hà và một số loài hoa của các loại thảo mộc hoang dại. Mật ong Bạc Hà Mèo Vạc có màu sắc từ vàng đỏ đến vàng chanh, không bị biến đổi màu theo thời gian. Vị ngọt mát và dịu, không khé. Sản phẩm tồn tại dưới dạng lỏng hoặc kết tinh nếu bảo quản lâu ngày. Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.